

**ỦY BAN NHÂN DÂN
QUẬN LONG BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /UBND-GDĐT
V/v Thực hiện các khoản thu khác của
các trường MN, TH, THCS công lập
trên địa bàn quận Long Biên
năm học 2024-2025

Long Biên, ngày tháng năm 2024

Kính gửi:

- Phòng Giáo dục và Đào tạo;
- Phòng Tài chính - Kế hoạch;
- Đ/c Hiệu trưởng các trường MN, TH, THCS trong Quận.

Căn cứ Nghị quyết số 02/2024/NQ-HĐND ngày 29/3/2024 của HĐND thành phố Hà Nội về việc quy định mức thu học phí đối với các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập trên địa bàn thành phố Hà Nội từ năm học 2023 -2024;

Căn cứ Nghị quyết số 03/2024/NQ-HĐND ngày 29/3/2024 của HĐND Thành phố quy định danh mục các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu chi đối với các dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo đối với cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập (không bao gồm các cơ sở giáo dục công lập chất lượng cao) của thành phố Hà Nội;

Căn cứ Công văn số 2999/SGDĐT-KHTC ngày 29/8/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội về việc hướng dẫn tăng cường công tác quản lý thu chi năm học 2024-2025;

Căn cứ vào nhiệm vụ năm học 2024-2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội;

Căn cứ nhu cầu thực tế, cần thiết và hiệu quả của phụ huynh học sinh.

Ủy ban nhân dân quận Long Biên thống nhất các khoản thu khác trong các trường Mầm non, Tiểu học, Trung học cơ sở công lập trên địa bàn quận Long Biên năm học 2024-2025 (chi tiết theo các biểu đính kèm).

Yêu cầu Hiệu trưởng các trường Mầm non, Tiểu học, Trung học cơ sở công lập thuộc Quận khẩn trương triển khai, tổ chức thực hiện: đảm bảo đúng nguyên tắc, nội dung, đối tượng và mức thu đã được UBND quận thống nhất tại văn bản này; Đảm bảo nguyên tắc công khai, minh bạch, hiệu quả và tiết kiệm trong việc sử dụng nguồn thu. Hiệu trưởng chịu trách nhiệm trước UBND Quận, phòng Giáo dục và Đào tạo, cha mẹ học sinh nếu thực hiện thu các khoản không đúng quy định tại nhà trường.

Giao phòng Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với phòng Tài chính Kế hoạch hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện công tác thu chi của các trường Mầm non, Tiểu học, Trung học cơ sở công lập thuộc Quận, đảm bảo đúng quy định và hiệu quả. Tổng hợp kết quả thực hiện để báo cáo UBND quận, các sở ngành và UBND thành phố theo yêu cầu.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vướng mắc, các đơn vị kịp thời phản ánh về phòng Giáo dục và Đào tạo để tổng hợp, báo cáo UBND quận chỉ đạo, xử lý./.

Nơi nhận:

- Thường trực QU-UBND Quận; để b/c
- Như trên;
- Kho bạc Nhà nước Long Biên;
- Lưu: VT, GDĐT (05b).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Thị Thanh Hằng

**MỨC THU CÁC KHOẢN THU DỊCH VỤ HỖ TRỢ HOẠT ĐỘNG
GIÁO DỤC ĐỐI VỚI CƠ SỞ GIÁO DỤC MẦM NON, CƠ SỞ GIÁO DỤC
PHỔ THÔNG CÔNG LẬP CỦA THÀNH PHỐ HÀ NỘI THEO
NGHỊ QUYẾT 03/2024/NQ-HĐND NGÀY 29/3/2024 CỦA HĐND THÀNH PHỐ**
(Kèm theo Công văn số: /UBND-GDDT ngày tháng năm 2024
của UBND quận Long Biên)

STT	Danh mục dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục	Mức trần quy định	Mầm non	Tiểu học	THCS
1	Dịch vụ phục vụ bán trú.				
1.1	Dịch vụ tiền ăn của học sinh.	35.000 đồng/học sinh/ngày đối với bữa trưa; 20.000 đồng/học sinh/ngày đối với bữa sáng	30.000đ/học sinh/ngày bữa trưa (trong đó: Bữa chính: 20.000đ học sinh/ngày Bữa phụ: 10.000đ học sinh/ngày) 15.000đ/học sinh/bữa sáng	35.000 đồng/học sinh/ngày đối với bữa trưa	35.000 đồng/học sinh/ngày đối với bữa trưa
1.2	Dịch vụ chăm sóc bán trú.	235.000 đồng/học sinh/tháng	235.000 đồng/học sinh/tháng	235.000 đồng/học sinh/tháng	235.000 đồng/học sinh/tháng
1.3	Dịch vụ trang thiết bị phục vụ bán trú.	- Mầm non: 200.000 đồng/học sinh/ năm học; - Tiểu học, Trung học cơ sở: 133.000 đồng/học sinh/năm học.	200.000 đồng/học sinh/năm học.	133.000 đồng/học sinh/năm học.	133.000 đồng/học sinh/năm học.
2	Dịch vụ học 2 buổi/ngày (đối với cấp học Trung học cơ sở).	235.000 đồng/học sinh/tháng	Không có	Không có	235.000 đồng/học sinh/tháng
3	Dịch vụ nước uống học sinh.	16.000 đồng/học sinh/tháng	12.000 đồng/học sinh/tháng	12.000 đồng/học sinh/tháng	12.000 đồng/học sinh/tháng
4	Dịch vụ giáo dục ngoài giờ (chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục ngoài giờ chính khoá theo quy định của pháp luật).				
4.1	Dịch vụ chăm sóc, nuôi dưỡng ngoài giờ (bao gồm dịch vụ trông giữ trước và sau giờ học chính khoá).	12.000 đồng/học sinh/giờ	12.000 đồng/học sinh/giờ		Không có
4.2	Dịch vụ chăm sóc, nuôi dưỡng ngoài giờ (bao gồm dịch vụ trông giữ trong các ngày nghỉ).	96.000 đồng/học sinh/ngày	96.000 đồng/học sinh/ngày		Không có
4.3	Dịch vụ hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục				

	ngoài giờ chính khoá (do các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập trực tiếp thực hiện).			
4.3.1	Dịch vụ hoạt động giáo dục kỹ năng sống (do các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập trực tiếp thực hiện).	15.000 đồng/học sinh/giờ dạy	Thực hiện theo hướng dẫn tại NQ 03/NQ-HĐND ngày 29/3/2024 của HĐND Thành phố Hà Nội	
4.3.2	Dịch vụ hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khoá, bồi dưỡng bổ sung kiến thức các môn văn hóa (do các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập trực tiếp thực hiện).	15.000 đồng/học sinh/giờ dạy	Không có	Thực hiện theo hướng dẫn tại NQ 03/NQ-HĐND ngày 29/3/2024 của HĐND Thành phố Hà Nội
5	Dịch vụ đưa đón trẻ, học sinh.	10.000 đồng/học sinh/km	10.000 đồng/học sinh/km	
6	Dịch vụ tiền ở của học sinh nội trú tại một số trường có khu nội trú (không bao gồm Trường Phổ thông dân tộc Nội trú).	400.000 đồng/học sinh/tháng	Không có	

CÁC KHOẢN THU HỌC PHÍ

(Kèm theo Công văn số: /UBND-GDDT ngày tháng năm 2024
của UBND quận Long Biên)

A Thu học phí:

I. Trường công lập: thực hiện theo Nghị quyết số 02/2024/NQ-HĐND ngày 29/3/2024, cụ thể như sau:

1. Mức thu học phí theo hình thức học trực tiếp:

Đơn vị tính: đồng/học sinh/tháng

Vùng	Mầm non	Tiểu học	THCS
Thành thị (Học sinh theo học tại các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn các phường và thị trấn)	(1) 217.000đ đ/v trẻ em, mẫu giáo (không bao gồm trẻ MN 5 tuổi) (2) Trẻ mầm non 5 tuổi được miễn học phí	155.000	155.000

2. Mức thu học phí theo hình thức học trực tuyến (Online): bằng 75% Mức thu học phí theo hình thức học trực tiếp, cụ thể như sau:

Đơn vị tính: đồng/học sinh/tháng

Vùng	Mầm non	Tiểu học	THCS
Thành thị (Học sinh theo học tại các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn các phường và thị trấn)	(1) 163.000đ đ/v trẻ em, mẫu giáo (không bao gồm trẻ MN 5 tuổi) (2) Trẻ mầm non 5 tuổi được miễn học phí	116.000	116.000

Lưu ý: quy định mức thu học phí đối với học sinh tiểu học dùng làm căn cứ để thực hiện mức hỗ trợ tiền đóng học phí cho các đối tượng học sinh tiểu học tư thục thuộc đối tượng được hưởng chính miễn giảm học phí theo quy định (theo quy định tại khoản 1 Điều 14 Nghị định 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021/NQĐ-CP học sinh tiểu học trường công lập thuộc đối tượng không phải đóng học phí)

II. Trường công lập chất lượng cao:

Các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập chất lượng cao trên địa bàn thành phố Hà Nội: sau khi Nghị quyết được HĐND Thành phố thông qua, các đơn vị sẽ tổ chức thực hiện theo hướng dẫn của các cấp có thẩm quyền.